ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HẬU MỸ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2857/QĐ-UBND	*Hậu Mỹ, ngày 23 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt dự án Đường Đông Kênh Chà

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HẬU MỸ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 209/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 210/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xây dựng về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 02 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hậu Mỹ về việc phê duyệt chủ trương dự án Đường Đông Kênh Chà;

Căn cứ Thông báo Kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án Đường Đông Kênh Chà số 548/KQTĐ-PKT ngày 20 tháng 10 năm 2026 của Phòng Kinh tế Hậu Mỹ;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế xã Hậu Mỹ tại Tờ trình số 549/TTr-PKT ngày 20 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Đường Đông Kênh Chà với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Đường Đông Kênh Chà.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Công trình giao thông, cấp IV, nhỏ hơn 25 năm.

3. Mã định danh (nếu có): Thực hiện theo mã định danh do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định.

4. Địa điểm xây dựng: xã Hậu Mỹ, tỉnh Đồng Tháp.

5. Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Hậu Mỹ.

6. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Hậu Mỹ.

7. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức lập khảo sát xây dựng (nếu có): Công ty TNHH Tư vấn & Đầu tư xây dựng Hưng Thạnh

- Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức lập khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn & Đầu tư xây dựng Hưng Thạnh.

- Nhà thầu thẩm tra: Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư xây dựng và Dịch vụ Hoàng Anh.

8. Mục tiêu dự án: Đáp ứng nhu cầu đi lại hàng ngày của người dân, đảm bảo lưu thông thông suốt quanh năm, ngay cả mùa mưa lũ.

Giúp người dân dễ dàng tiếp cận các dịch vụ công cộng cơ bản: đưa bệnh nhân đi cấp cứu kịp thời, học sinh đi học an toàn, các phương tiện phục vụ đời sống đến được tận thôn xóm.

Nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo điều kiện giao lưu văn hóa, gắn kết cộng đồng giữa các thôn, xã.

Kết nối trực tiếp vùng sản xuất nông nghiệp với thị trường tiêu thụ, giúp xe tải trọng lớn vào tận cánh đồng, giảm chi phí vận chuyển, tăng giá trị nông sản.

Tạo điều kiện hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, phát triển các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ, mở ra các mô hình kinh tế mới như du lịch cộng đồng, dịch vụ nông thôn.

9. Quy mô đầu tư xây dựng

- Chiều dài tuyến khảo sát: Lks = 748m

- Chiều dài tuyến thiết kế: Ltk = 748m

- Điểm đầu: Giáp ĐT.865

- Điểm cuối: Giáp cống Ngàn Nhất

- Cao độ tim đường thiết kế: +3.00 (do bám theo hiện trạng)

- Kết cấu mặt đường từ trên xuống như sau:

+ Láng nhựa 2 lớp dày 2,5cm, tiêu chuẩn nhựa 3kg/m2

+ Lớp nhựa lót tiêu chuẩn 1.0kg/m2

+ Lớp cấp phối đá dăm loại II Dmax=37,5mm dày 15cm nâng tải trọng, K=0.98

+ Lớp cấp phối đá dăm loại II Dmax=37,5mm bù phụ đạt cao trình thiết kế.

+ Mặt đường nhựa hiện hữu cày xới, lu lèn lại.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 4453:1995: Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu;

- TCVN 4054:2005: Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 4447:2012: Công tác đất - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 9394:2012: Đóng và ép cọc - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 10380:2014: Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 5574:2018: Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;

- TCVN 8859:2023: Lớp móng cấp phối đá dăm trong mặt đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu;

- TCVN 8863:2025: Mặt đường láng nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu;

- Căn cứ một số quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng: Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **2.082.240.410 đồng** *(Hai tỷ, không trăm tám mươi hai triệu, hai trăm bốn mươi nghìn, bốn trăm mười đồng)*. Trong đó:

Đơn vị tính: đồng.

STT	Nội dung chi phí	Giá trị phê duyệt
1	Chi phí xây dựng	1.740.913.573
2	Chi phí quản lý dự án	47.696.262
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	157.977.868
4	Chi phí khác	36.498.402
5	Chi phí dự phòng	99.154.305
	Tổng cộng	**2.082.240.410**

12. Tiến độ thực hiện dự án: 01 năm.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Ngân sách nhà nước.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án theo quy định hiện hành.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên: Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Dự án không yêu cầu khai thác sử dụng tài nguyên và không ảnh hưởng đến địa phương và cộng đồng. Không có phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do dự án gây ra.

16. Các nội dung khác: Không.

Điều 2. Việc thực hiện đầu tư, kết thúc xây dựng công trình, hạng mục công trình đưa vào sử dụng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư, chủ đầu tư và các ngành, đơn vị có liên quan thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng Phòng Kinh tế xã Hậu Mỹ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND xã;
- CVP, PCVP;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, KT (Đức).

CHỦ TỊCH

Phạm Hùng Thái